TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-PT
Ngày 08 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Trần Nam Phương;

Ông Nguyễn Đình Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 361/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024, đối với các bị cáo Nguyễn Văn M và Bùi Lê Tuấn A; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2024/HS-ST ngày 01-02-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn M, sinh năm 1977 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 07507701552X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số A, Khu phố C, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ P; có vợ tên Nguyễn Thúy O (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 18-12-2022 đến ngày 27-12-2022; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 301/2024/LCĐKNCT ngày 19-12-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Lê Tuấn A, sinh năm 2000 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 07520000072X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số A, Khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Quản lý bán hàng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Bùi Xuân T và bà Lê Thị T1; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 18-12-2022 đến ngày 27-12-2022; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 302/2024/LCĐKNCT ngày 19-12-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có 15 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nội dung chính:

1.1. Việc tổ chức đánh bạc và cách thức đánh bạc:

Nguyễn Văn M thuê mặt bằng tại địa chỉ Số B, đường P, Khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai của ông Nguyễn Tuấn A1, sinh năm 1959 (cư trú tại Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai) để mở quán cà phê "Tháng Năm", kinh doanh bán nước uống. Từ tháng 9-2022, Nguyễn Văn M nảy sinh ý định sử dụng quán cà phê làm địa điểm tổ chức đánh bạc, để hưởng tiền xâu. M bố trí 02 (hai) phòng trong quán cà phê và chuẩn bị các bộ bài tây (loại 52 lá), bộ cờ cá ngựa, để sử dụng vào việc đánh bạc. Nguyễn Văn M không quy định mức thu xâu mà người tham gia đánh bạc tự quyết định bỏ tiền xâu cho M.

Từ khoảng cuối tháng 9-2022 đến ngày 18-12-2022, Nguyễn Văn M đã sử dụng quán cà phê nêu trên làm địa điểm tổ chức đánh bạc và giúp sức cho nhiều người đến tham gia đánh bạc với các hình thức đánh bài "Binh xập xám", đánh "Cờ cá ngựa", đánh bài "Pocker", thắng thua bằng tiền với cách thức đánh bạc như sau:

- "Binh xập xám": Bộ bài tây gồm 52 lá, được chia cho những người trực tiếp đánh bài (tối đa là 04 người), mỗi người 13 lá bài xếp thành 03 hàng (còn gọi là 03 chi) từ lớn đến nhỏ, 02 chi trên mỗi chi 05 lá, chi sau 03 lá. Các chi theo thứ tự từ lớn đến bé gồm: "Cù" là 03 lá bài giống nhau và 02 lá bài giống nhau khác (ví dụ J, J, J, 9, 9); "Thùng" là những lá bài cùng chất (ví dụ: 2 cơ , 3 cơ, 5 cơ, 7 cơ, 9 cơ); "Sảnh" là 05 lá bài kế tiếp nhau theo thứ tự lớn dần không cùng một chất (ví dụ: 10 cơ, J chuồn, Q bích, K rô, A bích); "Sam" là 03

lá bài giống nhau và 02 lá bài còn lại khác nhau (ví dụ: 2, 2, 2, 3, 5); "Đôi" là 02 lá bài giống nhau (ví dụ: 3, 3). Trường hợp đặc biệt bài "Mậu binh" là bài gồm "Tứ quý" (là 04 lá bài giống nhau), 03 "Thùng", 03 "Sảnh" hoặc 06 đôi… Sau khi chia bài xong, mỗi người sẽ sắp xếp rồi so bài với bài của những người còn lại theo từng chi tương xứng. Nếu người nào có bài "Mậu binh" thì sẽ thắng những người không có bài "Mậu binh". Nếu bài của người nào có chi lớn hơn sẽ thắng bài của những người có chi bé hơn. Nếu bài của người nào thắng 01 chi, thua 01 chi, hòa 01 chi thì hòa (không thắng không thua).

- "Cờ cá ngựa": Những người đánh cờ sử dụng 01 bàn cờ cá ngựa hình vuông chia làm 04 phần (chuồng) và có các ô vuông chạy theo xung quanh bàn cờ để di chuyển các quân cờ, 16 quân cờ hình con ngựa gồm: 04 quân cờ màu đỏ, 04 quân cờ màu xanh dương, 04 quân cờ màu xanh lá, 04 quân cờ màu vàng, 02 hột xí ngầu có in số lượng các dấu chấm từ 01 đến 06 tương ứng với số điểm lắc được. Khi bắt đầu mỗi ván, mỗi người tham gia đều có 04 quân cờ cùng màu, người có quân cờ màu vàng sẽ lắc hột xí ngầu đầu tiên, sau đó lần lượt theo chiều từ phải sang trái của người có quân cờ màu vàng, mỗi người lần lượt lắc 02 hột xí ngầu để tính điểm và di chuyển các quân cờ, nếu người nào lắc ra được 02 mặt xí ngầu có số chấm đều là 01 hoặc đều là 06 hoặc 01 và 06 hoặc đều bằng nhau (ví dụ: 2, 2) thì được lắc tiếp. Quá trình đánh cờ, căn cứ vào kết quả số điểm của việc lắc xí ngầu (tổng số điểm trên mặt của 02 hột xí ngầu), người lắc xí ngầu di chuyển quân cờ của mình trên bàn cờ tương ứng với số điểm lắc được. Người đi sau nếu lắc xí ngầu có số điểm vừa đủ đến ô của quân cờ người đánh cờ khác đang dừng trên ô này thì được "đá" quân cờ đi trước (loại ra khỏi bàn cờ để đi lại), nếu lắc xí ngầu số điểm lớn hơn số ô của quân cờ đi trước thì không được đi và mất lượt.

- Đánh bài "Pocker": Người đánh bài P1 sử dụng các phỉnh có màu sắc và mệnh giá khác nhau thay thế cho tiền đặt cược mỗi ván. Người làm cái sử dụng bộ bài tây gồm 52 lá chia bài cho các người đánh bài và dùng 01 cục "dealer" để đánh dấu thứ tự chia bài, đặt (tố) phỉnh cho người đánh bài. Người được chia bài và vị trí đặt cục dealer đầu tiên là người ngồi vị trí bên phải của người làm cái, sau đó cục D1 sẽ di chuyển lần lượt qua người chơi bên cạnh (theo chiều từ trái qua phải) sau từng ván. Mỗi người đánh bài được chia 02 lá bài và người làm cái lật ngửa 03 lá bài trong bộ bài để giữa bàn để người đánh bài kết hợp với 02 lá bài đang giữ trên tay tạo thành một tay bài gồm 05 lá bài. Thứ tự xếp hạng tay bài từ lớn nhất đến nhỏ nhất là: "Sảnh đồng chất" là 05 lá bài liên tiếp cùng chất (ví dụ: 2 cơ, 3 cơ, 4 cơ, 5 cơ, 6 cơ), "Tứ quý" là 04 lá bài

giống nhau (ví dụ: 2, 2, 2, 2), "Cù lũ" là 03 lá bài giống nhau và 02 lá bài giống nhau (ví dụ: 3, 3, 3, 2, 2), "Thùng" là 05 lá bài không liên tiếp nhưng cùng chất (ví dụ: 3 cơ, 5 cơ, 7 cơ, 8 cơ, 10 cơ), S" là 05 lá bài liên tiếp không cùng chất (ví dụ: 2 cơ, 3 bích, 4 cơ, 5 chuồn, 6 bích), 05 lá bài đơn lẻ (không là các kiểu bài nêu trên); trường hợp tất cả người chơi đều là 05 lá bài đơn lẻ thì người nào có lá bài lớn nhất sẽ thắng (theo thứ tự lớn nhất là A, K, Q, J, 10, 9…), nếu giống nhau thì so tới chất (theo thứ tự lớn nhất là cơ, rô, chuồn, bích). Người ở vị trí có cục D1 sẽ tố phỉnh đầu tiên, kế tiếp là người bên cạnh (theo chiều từ trái qua phải), các người đánh bài tiếp theo có thể tố phỉnh bằng hoặc hơn số phỉnh được tố ban đầu hoặc không tố phỉnh (tức là bỏ bài, không chơi ván này). Khi những người đánh đã tố phỉnh xong, người làm cái tiếp tục lật ngửa 01 lá bài trong bộ bài xếp chung với 03 lá bài đã lật ngửa ban đầu, các người đánh bài tiếp tục tố phỉnh theo quy tắc nêu trên rồi người làm cái tiếp tục lật ngửa 01 lá bài trong bộ bài xếp chung với 04 lá bài đã lật ngửa để các người đánh bài tiếp tục tố phỉnh theo quy tắc nêu trên. Sau khi đã tố phỉnh xong, các người đánh bài kết hợp 02 lá bài của mình với 03 lá bài trong số 05 lá bài đã lật ngửa để tạo ra tay bài lớn nhất. Người đánh bài có tay bài lớn nhất sẽ thắng toàn bộ số phỉnh đã tố trên bàn.

Với cách thức đánh bạc như trên, Nguyễn Văn M cùng đồng phạm đã tổ chức đánh bạc và đánh bạc như sau:

- Từ khoảng cuối tháng 9-2022, thỉnh thoảng vào dịp cuối tuần (không rõ ngày cụ thể), Nguyễn Văn M sử dụng 02 (hai) phòng trong quán cà phê "Tháng Năm" làm địa điểm đánh bạc dưới hình thức mở sòng bạc đánh bài "Binh xập xám" cho Lê Văn T2, Phan Văn G và Ngô Sơn D; sòng bạc đánh "Cờ cá ngựa" cho Trần Hoàng S1, Trần Việt T3, Nguyễn Việt H và Bùi Vy T4 đánh bạc với nhau thắng thua bằng tiền, để M hưởng tiền xâu; đồng thời, Nguyễn Văn M cũng tham gia đánh bạc tại sòng "Binh xập xám". Mỗi lần đánh bạc, M hưởng lợi khoảng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đến khoảng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền xâu.

- Từ khoảng đầu tháng 10-2022, thỉnh thoảng vào dịp cuối tuần (không rõ ngày cụ thể), Bùi Lê Tuấn A đến quán cà phê "Tháng Năm" nêu trên uống nước, Bùi Lê Tuấn A mang theo bộ chơi bài "Pocker" rồi rủ những người uống nước tại quán đánh bạc dưới hình thức đánh bài "Pocker" thắng thua bằng phỉnh, nhưng quy đổi thành tiền, để Bùi Lê Tuấn A hưởng tiền xâu (không rõ tên, địa chỉ của người tham gia đánh bạc). Nguyễn Văn M biết Bùi Lê Tuấn A sử dụng

quán của M làm địa điểm đánh bạc nhưng M vẫn đồng ý, để mọi người đánh bạc. M không thu tiền xâu của sòng "Pocker".

- Đến khoảng giữa tháng 11-2022, M thuê Nguyễn Hồng T5 đang có tiền án về tội "Tổ chức đánh bạc" chưa được xóa án tích phục vụ cho việc đánh bạc tại sòng "Binh xập xám" và sòng "Cờ cá ngựa", với nhiệm vụ chuẩn bị phòng, phục vụ đồ ăn nước uống, mua bài, mua thuốc lá cho những người đánh bạc và làm những việc khác nếu người tham giá đánh bạc có yêu cầu. Mỗi lần đánh bạc, Nguyễn Văn M sẽ trả tiền công cho Nguyễn Hồng T5 từ 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đến 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), T5 đồng ý. Nguyễn Hồng T5 đã nhiều lần phục vụ cho sòng "Binh xập xám" và sòng "Cờ cá ngựa" đánh bạc; Nguyễn Hồng T5 đã được Nguyễn Văn M trả công phục vụ đánh bạc tổng cộng 2.000.000đ (hai triệu đồng); tuy nhiên, không rõ cụ thể số lần phục vụ đánh bạc.

- Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11-12-2022, tại quán cà phê "Tháng Năm" nêu trên, Bùi Lê Tuấn A rủ Đỗ Tiến N, Đinh Văn V1, Đỗ Song T6 và Lê Duy T7 đánh bạc dưới hình thức đánh bài "Pocker" thắng thua bằng phỉnh nhưng quy đổi thành tiền; N, V1, T6 và T7 đồng ý. Tại đây, Bùi Lê Tuấn A sử dụng bộ chơi bài "Pocker" của Tuấn A mang theo, để cấp đổi phỉnh và làm cái (chia bài) cho N, V1, T6 và T7 đánh bạc với nhau và quy định: Trước khi bắt đầu đánh bạc, Bùi Lê Tuấn A cấp cho mỗi người tham gia đánh bạc 2.900 điểm phỉnh, nếu người đánh bạc thua hết phỉnh có thể dùng tiền mua thêm phỉnh của Tuấn A hoặc của các người đánh bạc khác, để tiếp tục dùng đánh bạc. Khi kết thúc việc đánh bạc, người đánh bạc sẽ đổi lại phỉnh cho Bùi Lê Tuấn A với quy định, nếu số phỉnh nhiều hơn 2.900 điểm thì số điểm phỉnh dư sẽ được Tuấn A trả bằng tiền; ngược lại, người tham gia đánh bạc phải trả tiền cho Bùi Lê Tuấn A nếu số điểm phỉnh thấp hơn 2.900 điểm, mỗi một điểm phỉnh là 1.000đ (một nghìn đồng); đồng thời, Bùi Lê Tuấn A sẽ lấy mỗi người 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tiền xâu. N, V1, T6 và T7 mỗi người sử dụng 3.000.000đ (ba triệu đồng) để đánh bạc; trong đó, sử dụng 2.900.000đ (hai triệu chín trăm nghìn đồng) đổi 2.900 điểm phỉnh, để đánh bạc và 100.000đ (một trăm nghìn đồng), để nộp tiền xâu cho Bùi Lê Tuấn A. Tổng số tiền Tuấn A, N, V1, T6 và T7 sử dụng đánh bạc là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, N, V1, T6 và T7 nghỉ đánh bạc; kết quả: N thắng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), V1 thắng 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), T7 thắng 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), T6 thua 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Bùi Lê Tuấn A thu lợi 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền xâu.

- Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 18-12-2022, Nguyễn Văn M gọi điện thoại rủ Trần Hoàng S1 đến quán cà phê "Tháng Năm" nêu trên, để đánh bạc hình thức đánh bài "Binh xập xáp" thắng thua bằng tiền, S1 đồng ý và nhờ M nói Ngô Sơn D đánh bạc thay cho S1 một lúc, S1 sẽ trả toàn bộ tiền đánh bạc nếu Dương thua; còn nếu Ngô Sơn D đánh bạc thắng thì D và S1 chia đôi tiền thắng bạc. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Văn G, Nguyễn Việt H và Ngô Sơn D đến quán cà phê "Tháng Năm" để uống nước, Nguyễn Văn M nói Ngô Sơn D biết việc Trần Hoàng S1 nhờ D đánh bạc giữ chỗ cho S1, D đồng ý. Nguyễn Văn M đưa tiền cho Nguyễn Hồng T5 đi mua bài tây và nói T5 chuẩn bị 02 (hai) phòng để phục vụ việc đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Văn G vay M 5.000.000đ (năm triệu đồng), để đánh bạc; D và G vào phòng bên phải trong quán, để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Binh xập xám". Với cách thức nêu trên, đồng thời quy định về mức cược như sau: Mỗi ván, người thua sẽ phải trả cho người thắng số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Nếu ván có người có bài "Mậu binh" thì người thua phải trả cho người thắng 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) và người thắng phải nộp tiền xâu là 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Lê Văn T2 đến tham gia đánh bạc tại sòng "Binh xập xám".

- Khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, Bùi Lê Tuấn A, Hoàng Tuấn K, Đỗ Tiến N, Đinh Văn V1, Đỗ Song T6, Lê Đăng Q, Lê Duy T7, Nguyễn Minh T8 và Hoàng Công T9 đến quán cà phê "Tháng Năm" uống nước; lúc này, Bùi Lê Tuấn A rủ N, V1, T6, Q và Trung thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Pocker" với cách thức đánh và quy định cấp đổi phỉnh như ngày 11-12-2022 nêu trên. N, V1, T6, Q và T7 đồng ý tham gia đánh bạc. Bùi Lê Tuấn A sử dụng bộ chơi bài "Pocker" của Tuấn A mang theo để cấp đổi phỉnh và làm cái (chia bài) cho N, V1, T6, Q và T7 đánh bạc với nhau; còn T8, K và T9 ngồi xem đánh bạc. Quá trình ngồi xem đánh bạc, do Q thua nhiều nên Q nhờ T9 đụng vào bài của Q trước khi Q đánh bạc để lấy hên, T9 đồng ý. T9 đã bốc bài lên xem điểm giúp Q 09 (chín) ván và cầm phỉnh đặt cược giùm Q 01 (một) ván; tuy nhiên, việc đánh bạc (tố thêm phỉnh hoặc bỏ bài) trong ván bạc thì Q là người quyết định và thực hiện. Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, T7 đi vệ sinh nên T8 cầm bài và sử dụng phỉnh của T7, để đánh bạc thay cho T7 03 (ba) ván rồi T7 quay lại tiếp tục đánh bạc.

- Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Vy T4, Trần Việt T3, Trần Hoàng S1 đến quán cà phê "Tháng Năm" rồi T4 vào tham gia đánh bạc tại sòng

“Binh xập xám”; S1 vào tham gia đánh bạc tại sòng “Pocker”; còn T3 ngồi trong quán uống nước với H. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, T4 thôi đánh bạc tại sòng “Binh xập xám” và để lại 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho M rồi M vào sòng “Binh xập xám” tham gia đánh bạc thay chỗ của T4. Lúc này, T4, T3 và H rủ nhau vào phòng bên trái trong quán để đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Cờ cá ngựa” thắng thua bằng tiền với cách thức nêu trên; đồng thời, quy định về mức cược như sau: Nếu người nào có 04 quân cờ lên chuồng trước thì thắng những người còn lại. Mỗi người còn lại phải trả cho người thắng 1.000.000đ (Một triệu đồng) và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)/ mỗi quân cờ chưa vào chuồng. Người nào có quân cờ bị “đá” thì phải trả cho người “đá” quân cờ của mình 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)/mỗi lần “đá”. Người thắng mỗi ván phải nộp tiền xâu là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)/ván. Sinh vẫn tham gia đánh bạc tại sòng “Pocker” nhưng nói T5 vào sòng “Cờ cá ngựa” đánh bạc thay Sinh, để giữ chỗ đánh bạc; T5 đồng ý rồi tham gia đánh bạc với T4, T3 và H.

- Khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày, Q thôi đánh bạc và đổi phỉnh lại cho Tuấn A rồi Q cùng T9 ra về. Lúc này, S1 thôi đánh bạc tại sòng “Pocker”, S1 đổi lại 3.000 điểm phỉnh cho Bùi Lê Tuấn A lấy 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và để lại 2.900 điểm phỉnh cho T5; D đưa cho S1 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền đánh bạc thắng được tại sòng “Binh xập xám”; rồi S1 vào sòng “Cờ cá ngựa” đánh bạc cùng T4, T3 và H; T5 ra sòng “Pocker” sử dụng số phỉnh Sinh để lại tham gia đánh bạc với N, V1, T6 và T7.

1.2. Số tiền từng người sử dụng đánh bạc như sau:

1/ Tại sòng “Binh xập xám”:

- Lê Văn T2 mang theo 35.300.000đ (Ba mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng) và sử dụng 17.500.000đ (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T2 thua 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của T2 13.700.000đ (Mười ba triệu bảy trăm nghìn đồng) để dưới chiếu bạc đang dùng đánh bạc, 17.800.000đ (Mười bảy triệu tám trăm nghìn đồng) để trong người không dùng đánh bạc (Bút lục số 571, 572).

- Phan Văn G mang theo và sử dụng 16.700.000đ (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) để đánh bạc, đồng thời mượn của Nguyễn Văn M 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để đánh bạc nên tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 21.700.000đ (Hai mươi mốt triệu bảy trăm nghìn đồng). Quá trình đánh bạc Giác thua 8.900.000đ (Tám triệu chín trăm nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của Giác

12.800.000đ (Mười hai triệu tám trăm nghìn đồng) để dưới chiếu bạc đang dùng đánh bạc (Bút lục số 532, 533).

- Ngô Sơn D mang theo 161.000đ (Một trăm sáu mươi mốt nghìn đồng) nhưng không sử dụng đánh bạc. Quá trình đánh bạc D thắng 13.700.000đ (Mười ba triệu bảy trăm nghìn đồng) và đã đưa cho Trần Hoàng S1 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Khi bị bắt, thu giữ của D 8.700.000đ (Tám triệu bảy trăm nghìn đồng) để dưới chiếu bạc đang dùng đánh bạc, 161.000đ (Một trăm sáu mươi mốt nghìn đồng) để trong người không dùng đánh bạc (Bút lục số 542, 543).

- Nguyễn Văn M mang theo 3.360.000đ (Ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) và sử dụng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc, đồng thời được Bùi Vy T4 cho 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để đánh bạc nên tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Quá trình đánh bạc M thua 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của M 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng) để dưới chiếu bạc đang dùng đánh bạc, 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng) để trong người không dùng đánh bạc (Bút lục số 559, 560).

2/ Tại sòng "Pocker":

- Lê Duy T7 ban đầu sử dụng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc trong đó sử dụng 2.9000.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) đổi lấy 2.900 điểm phỉnh và nộp xâu 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) cho Tuấn A. Sau đó, T7 tiếp tục sử dụng 9.000.000đ (Chín triệu đồng) đổi thêm 9.000 điểm phỉnh cho Tuấn A để tiếp tục đánh bạc (trước khi Lê Đăng Q thôi đánh bạc). Tổng cộng T7 sử dụng 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T7 thua 3.150 điểm phỉnh. Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc 8.750 điểm phỉnh T7 đang dùng đánh bạc, thu giữ trong người Trung 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để đánh bạc (Bút lục số 518, 519).

- Đỗ Song T6 ban đầu sử dụng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc trong đó sử dụng 2.9000.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) đổi lấy 2.900 điểm phỉnh và nộp xâu 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) cho Tuấn A. Sau đó (sau khi Lê Đăng Q đã thôi đánh bạc) T6 tiếp tục sử dụng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) đổi thêm 3000 điểm phỉnh cho Tuấn A để tiếp tục đánh bạc. Tổng cộng T6 sử dụng 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T6 thua 1.650 điểm phỉnh. Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc 4.250 điểm phỉnh T6 đang dùng đánh bạc, thu giữ trong người Tài 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) không dùng đánh bạc (Bút lục số 507- 509).

- Đỗ Tiến N sử dụng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc trong đó sử dụng 2.9000.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) đổi lấy 2.900 điểm phỉnh và nộp xâu 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) cho Tuấn A. Quá trình đánh bạc N thắng 4.850 điểm phỉnh và N đã đổi 2.000 điểm phỉnh cho Trần Hoàng S1 (trước khi Lê Đăng Q thôi đánh bạc) lấy 2.000.0000đ (Hai triệu đồng). Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc 5.750 điểm phỉnh N đang dùng đánh bạc, thu giữ trong người Ngọc 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) không dùng đánh bạc (Bút lục số 434- 436).

- Đinh Văn V1 sử dụng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc trong đó sử dụng 2.9000.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) đổi lấy 2.900 điểm phỉnh và nộp xâu 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) cho Tuấn A. Quá trình đánh bạc V1 thua 750 điểm phỉnh. Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc 2.150 điểm phỉnh V1 đang dùng đánh bạc, thu giữ trong người Vỹ 1.860.000đ (Một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng) để đánh bạc (Bút lục số 448- 450).

- Lê Đăng Q sử dụng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc trong đó sử dụng 2.9000.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) đổi lấy 2.900 điểm phỉnh và nộp xâu 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) cho Tuấn A. Quá trình đánh bạc Q thua 300 điểm phỉnh. Khi Q nghỉ đánh bạc, Q trả lại Tuấn A 2.600 điểm phỉnh và nợ Tuấn A 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) gồm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền đánh bạc và 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tiền xâu (Bút lục số 394, 395).

- Trần Hoàng S1 sử dụng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc trong đó sử dụng 2.9000.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) đổi lấy 2.900 điểm phỉnh và nộp xâu 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) cho Tuấn A. Sau đó, S1 sử dụng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đổi thêm 2.000 điểm phỉnh cho Đỗ Tiến N để đánh bạc. Tổng cộng Sinh sử dụng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Sinh thắng 1.000 điểm phỉnh, khi S1 thôi đánh bạc tại sòng "Pocker" thì S1 đổi 3.000 điểm phỉnh cho Tuấn A lấy 3.000.000đ (Ba triệu đồng), S1 để lại cho Nguyễn Hồng T5 2.900 điểm phỉnh để T5 sử dụng đánh bạc. Quá trình đánh bạc Thanh hòa (không thắng không thua). Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc 2.900 điểm phỉnh T5 đang dùng đánh bạc, thu giữ trong người Thanh 430.000đ (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng) không dùng đánh bạc (Bút lục số 321, 485, 486).

3/ Tại sòng "Cờ cá ngựa":

- Trần Hoàng S1 mang theo và sử dụng 5.150.000đ (Năm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Sau khi nghỉ đánh bạc tại sòng "Pocker", S1 sử dụng 3.150.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng) và được D chia 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền đánh bạc thắng tại sòng "Binh xập xám", tổng cộng là 8.150.000đ (Tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) để sử dụng đánh bạc tại sòng "Cờ cá ngựa". Quá trình đánh bạc Sinh thua 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của Sinh 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng) để dưới chiếu bạc đang dùng đánh bạc và 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) trên người đang dùng đánh bạc (Bút lục số 316, 317).

- Trần Việt T3 mang theo 23.900.000đ (Hai mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng) và sử dụng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T3 thắng 7.800.000đ (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của T3 12.800.000đ (Mười hai triệu tám trăm nghìn đồng) để dưới chiếu bạc đang dùng đánh bạc, 18.900.000đ (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng) để trong người không dùng đánh bạc (Bút lục số 350, 351).

- Nguyễn Việt H mang theo 11.500.000đ (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng) và sử dụng 5.400.000đ (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc H thua 4.700.000đ (Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của H 700.000đ (B trăm nghìn đồng) để dưới chiếu bạc đang dùng đánh bạc, 6.100.000đ (Sáu triệu một trăm nghìn đồng) để trong người không dùng đánh bạc (Bút lục số 340, 341).

- Bùi Vy T4 mang theo 52.000.000đ (Năm mươi hai triệu đồng) và sử dụng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để đánh bạc. T4 đã cho Nguyễn Văn M 2.000.000đ (Hai triệu đồng) là tiền đánh bạc của T4 để M sử dụng đánh bạc tại sòng "Binh xập xám", T4 sử dụng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để tiếp tục đánh bạc tại sòng "Cờ cá ngựa". Quá trình đánh bạc T4 thua 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của T4 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) để dưới chiếu bạc đang dùng đánh bạc, 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng) để trong người không dùng đánh bạc (Bút lục số 330, 331).

Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, Tuấn A có việc phải đi về nên Tuấn A đã bàn giao bộ "Pocker" cho K để K thay Tuấn A làm cái (cấp đổi phỉnh, chia bài) cho N, V1, T6, T7, T5 đánh bạc.

Đến 15 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Văn M, Phan Văn G, Ngô Sơn D, Lê Văn T2, Bùi Vy T4, Nguyễn Việt H, Trần Hoàng S1, Trần Việt T3,

Nguyễn Hồng T5, Đỗ Tiến N, Đinh Văn V1, Đỗ Song T6, Lê Duy T7 đang thực hiện hành vi đánh bạc; Hoàng Tuấn K đang thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Đ phối hợp Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang. Bùi Lê Tuấn A chưa kịp ra về cũng bị lực lượng Công an bắt giữ. Thu giữ tiền và phỉnh sử dụng đánh bạc trên các chiếu bạc là: 37.100.000đ (Ba mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) đang dùng đánh bạc và 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) tiền xâu tại sòng "Binh xập xám", 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng) đang dùng đánh bạc và 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) tiều xâu tại sòng "Cờ cá ngựa", 83 (Tám mươi ba) phỉnh quy đổi tương đương với 23.800.000đ (Hai mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng) đang dùng đánh bạc tại sòng "Pocker".

1.3. Vật chứng vụ án:

- Dụng cụ sử dụng đánh bạc gồm: 04 (Bốn) bộ bài tây, 01 (Một) bộ cờ cá ngựa, 99 (Chín mươi chín) phỉnh Pocker, 01 (Một) lọ bằng nhựa đựng tiền xâu.

- Thu giữ trên chiếu bạc tại sòng "Binh xập xám" số tiền dùng đánh bạc 37.100.000đ (Ba mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) và 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) tiền xâu;

- Thu giữ trên chiếu bạc tại sòng "Cờ cá ngựa" số tiền dùng đánh bạc 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng) và 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) tiền xâu;

- Thu giữ trên chiếu bạc tại sòng "Pocker" 23.800 điểm phỉnh (83 phỉnh các loại mệnh giá khác nhau) dùng đánh bạc tương đương 23.800.000đ (Hai mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng).

- Thu giữ trên chiếu bạc tại sòng "Pocker" 13.100 điểm phỉnh (16 phỉnh các loại loại mệnh giá khác nhau) là công cụ để đánh bạc (chưa sử dụng cấp phỉnh để dùng đánh bạc).

- Thu giữ trên người các bị cáo số tiền 10.010.000đ (Mười triệu không trăm mười nghìn đồng) dùng đánh bạc, cụ thể: Trần Hoàng S1 3.150.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng), Lê Duy T7 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Đỗ Tiến N 3.000.000đ (Ba triệu đồng), Đinh Văn V1 1.860.000đ (Một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Thu giữ trên người các bị cáo số tiền 92.029.000đ (Chín mươi hai triệu không trăm hai mươi chín nghìn đồng) không dùng đánh bạc, cụ thể: Lê Văn T2 17.800.000đ (Mười bảy triệu tám trăm nghìn đồng), Ngô Sơn D 161.000đ

(Một trăm sáu mươi mốt nghìn đồng), Nguyễn Văn M 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng), Trần Việt T3 18.900.000đ (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng), Nguyễn Việt H 6.100.000đ (Sáu triệu một trăm nghìn đồng), Bùi Vy T4 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng), Đỗ Song T6 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng), Đỗ Tiến N 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Nguyễn Hồng T5 430.000đ (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng), Hoàng Tuấn K 58.000đ (Năm mươi tám nghìn đồng).

- Thu giữ trên người bị cáo Tuấn A số tiền 330.000đ (Ba trăm ba mươi nghìn đồng) là tiền xâu đánh bạc vào ngày 11-12-2022 tại quán cà phê "Tháng Năm" địa chỉ nêu trên.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố B đã thu giữ và giao trả số tài sản không liên quan đến việc phạm tội.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2024/HS-ST ngày 01-02-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, đã quyết định:

1/ Căn cứ vào điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với tội "Đánh bạc"); Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm các tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

2/ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Bùi Lê Tuấn A phạm các tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Bùi Lê Tuấn A 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Xử phạt bị cáo Bùi Lê Tuấn A 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

3/ Căn cứ vào điểm a, c, d, đ khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 (đối với tội "Tổ chức đánh bạc"); Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng T5 phạm các tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T5 01 (một) năm tù về tội "Tổ

chức đánh bạc". Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T5 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

4/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn K phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn K số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

5/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố các bị cáo: Ngô Sơn D và Lê Văn T2 phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt mỗi bị cáo Ngô Sơn D, Lê Văn T2 số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

6/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Phan Văn G phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Phan Văn G số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

7/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, (áp dụng khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo N); điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố các bị cáo: Đỗ Song T6, Đinh Văn V1, Đỗ Tiến N, Lê Duy T7 phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Đỗ Song T6 số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng). Xử phạt mỗi bị cáo Đinh Văn V1, Đỗ Tiến N, Lê Duy T7 số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

8/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Trần Hoàng S1 phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Trần Hoàng S1 số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

9/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Bùi Vy T4 phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Bùi Vy T4 số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

10/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt H và Trần Việt T3 phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt mỗi bị cáo Nguyễn Việt H, Trần Việt T3 số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

11/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Lê Đăng Q phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Lê Đăng Q số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

12/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, n khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T8 phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T8 số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

13/ Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Các bị cáo Nguyễn Văn M và Bùi Lê Tuấn A kháng cáo, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

4. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xem xét vụ án và tình tiết mới tại cấp phúc thẩm; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn M và Bùi Lê Tuấn A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo phạm tội như đã nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với tội "Đánh bạc", bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội 02 lần trở lên, theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo M có xác nhận của chính quyền địa phương là lao động chính trong gia đình; mẹ bị cáo Tuấn A đang điều trị ung thư tuyến giáp (có hồ sơ bệnh án kèm theo). Áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo M có xác nhận của chính quyền địa phương về việc là lao động duy nhất phải trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân không còn khả năng lao động; trong đó, có mẹ ruột Nguyễn Thị Mỹ P đã 71 tuổi; bị cáo Bùi Lê Tuấn A có xác nhận của chính quyền địa phương về việc lao động chính phải trực tiếp nuôi dưỡng cha bị nhồi máu não và mẹ bị ung thư.

2.3. Hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá vai trò, hành vi phạm tội và hình phạt của cấp sơ thẩm đối với các bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, cùng với tình tiết mới nêu trên, chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về nội dung khác:

- Bị cáo Hoàng Tuấn K phạm tội "Tổ chức đánh bạc", khi quyết định, cấp sơ thẩm chỉ ghi khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự mà không nêu tình tiết định khung của điều luật là có thiếu sót; Tòa án cấp sơ thẩm cần sửa chữa, bổ sung bản án cho phù hợp.

- Căn cứ Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Các bị cáo Đỗ Song T6, Đinh Văn V1, Đỗ Tiến N, Lê Duy T7 và Trần Hoàng S1 phạm tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2025 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các bị cáo này, chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (bị cáo N và S1 có thêm khoản 2 Điều 51), nhưng đều có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, sau khi cấn trừ thì các bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào ở khoản 1 Điều 51, không đủ điều kiện để hưởng áo treo theo khoản 3 Điều 2 Văn bản hợp nhất Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo số: 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao; tuy nhiên, Tòa án sơ thẩm lại quyết định hình phạt tiền là hình phạt thuộc loại nhẹ hơn án treo (tham khảo thêm tại trang 3 Báo cáo tóm tắt kết quả kiểm tra công tác chuyên môn ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân tối cao). Bản án sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật; căn cứ điểm đ khoản 2 Điều

358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần hủy bản án sơ thẩm về phần này, để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo Nguyễn Văn M và Bùi Lê Tuấn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Chấp nhận một phần quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giải quyết kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn M và Bùi Lê Tuấn A:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn M và Bùi Lê Tuấn A; sửa một phần về hình phạt do khách quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2024/HS-ST ngày 01-02-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

1.1. Tội danh và hình phạt:

1/ Áp dụng điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với tội "Đánh bạc"); Điều 38; khoản 1 Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M** 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M** 08 (tám) tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Nguyễn Văn M** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Nguyễn Văn M vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 18-12-2022 đến ngày 27-12-2022.

2/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Bùi Lê Tuấn A** 01 (một) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Xử phạt bị cáo **Bùi Lê Tuấn A** 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Bùi Lê Tuấn A** phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Bùi Lê Tuấn A vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 18-12-2022 đến ngày 27-12-2022.

1.2. Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Văn M và Bùi Lê Tuấn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

2. Hủy một phần bản án sơ thẩm:

Căn cứ Điều 345; điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy một phần quyết định do chủ quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2024/HS-ST ngày 01-02-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, đã quyết định đối với các bị cáo Đỗ Song T6, Đinh Văn V1, Đỗ Tiến N, Lê Duy T7 và Trần Hoàng S1.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, để xét xử sơ thẩm lại các bị cáo này theo đúng quy định của pháp luật.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm (trừ các bị cáo bị hủy án nêu trên), đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo có kháng cáo (2);
- Các bị cáo bị hủy án (5);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (7) (kèm toàn bộ hồ sơ vụ án);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Biên Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành

- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và VP (27).